

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2020/HS-ST

Ngày 04 - 8 - 2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quốc Bảo

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Đình Nhân

Bà Nguyễn Thị Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tân – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 96/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Thoáng D, sinh ngày 04 tháng 9 năm 1992 tại H, T; Giới tính: Nữ; Nơi đăng ký HKTT: Phường L, thị xã B, tỉnh T; Nơi cư trú: Số 164 H, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Thoáng Mộc S, sinh năm: 1960 và bà Ngô Thị T, sinh năm: 1963; Chồng: Tống Trường N, sinh năm: 1992, con: Có 01 con sinh ngày 05/12/2017; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ/ tạm giam từ ngày 19/02/2020 đến ngày 28/02/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 12 giờ, ngày 19/02/2020 lực lượng Công an huyện Đ tiến hành kiểm tra hành chính tại phòng trọ số 15, nhà trọ số 164 H, tổ 14, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng thì phát hiện thu giữ trong túi áo khoác màu hồng của bị cáo Thoáng D đang mặc trên người có 01 gói nylon màu đen bên trong có chứa 09 gói nylon nhỏ chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và lập biên bản niêm phong gói nylon thu giữ của bị cáo D gửi giám định.

Bị cáo D khai nhận gói ma túy mua của một người thanh niên không rõ lai lịch tại đường H, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 18/02/2020 với giá là 2.000.000đồng để sử dụng dần.

Tại kết luận giám định số 535/GĐ-PC09 ngày 24/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong 09 gói ny lon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 9,4552g, loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Vật chứng:

- 01 phong bì màu trắng dán kín, niêm phong số 535/2020 “Bao gói” có đóng dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng.

- 01 phong bì màu trắng dán kín, niêm phong số 535/2020 “Hoàn mẫu m=7,5241 (g)” có đóng dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng.

- 01 điện thoại di động màu đen loại bàn phím bấm đã qua sử dụng.

Hiện vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã chuyển cho Chi cục Thi hành án huyện Đ chờ xử lý. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/6/2020 của Chi cục Thi hành án huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng).

Tại bản cáo trạng số 103/CT - VKS ngày 17 tháng 6 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đ để xét xử bị cáo Thoáng D về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Quá trình điều tra xác định người thanh niên bán ma túy cho bị cáo tại đường H, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng không rõ nhân thân lai lịch nên không có căn cứ để điều tra xử lý trong vụ án này, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Thoáng D từ 05 đến 06 năm tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Thoóng D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: Vào khoảng 12 giờ, ngày 19/02/2020 bị cáo D đã tàng trữ 01 gói ny lon bên trong có 09 gói ny lon nhỏ chứa ma túy thì bị Công an huyện Đ bắt quả tang. Tại kết luận giám định thì ma túy bị cáo D tàng trữ là ma túy, có khối lượng 9,4552g, loại Methamphetamine. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Thoóng D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

[2] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ ma túy là hành vi trái pháp luật, bị nghiêm cấm, biết rõ ma túy là chất gây nghiện và tác hại của ma túy nhưng vì để có ma túy sử dụng cho bản thân nên bị cáo đã mua ma túy với số lượng lớn. Hành vi của bị cáo đã làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự trị an xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm đến việc quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy. Do đó cần có một bản án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo

[3] Xét về nhân thân: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Từ những phân tích nhận định trên, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình và mang tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung cho xã hội, đồng thời thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[5] Đối với Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án. Tại phiên tòa, qua bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo D là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên việc thực hiện biện pháp bảo lãnh không thực hiện đúng theo quy định tại Điều 121 BLTT HS.

[6] Về vật chứng của vụ án: Cần giao Chi cục Thi hành án huyện Đ tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo D là :

- 01 phong bì màu trắng dán kín, niêm phong số 535/2020 “Bao gói” có đóng dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng.

- 01 phong bì màu trắng dán kín, niêm phong số 535/2020 “Hoàn mẫu m=7,5241 (g)” có đóng dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng.

- Đối với 01 điện thoại di động màu đen loại bàn phím bấm đã qua sử dụng, tại phiên tòa bị cáo khai nhận sử dụng liên lạc để mua ma túy về tàng trữ nên tịch thu sung quỹ nhà nước là phù hợp.

[7] Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo D không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra xác minh làm rõ sẽ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Thoáng D phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm g khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự 2015;

- Tuyên bố bị cáo Thoáng D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Thoáng D 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án; được trừ thời hạn tạm giữ/giam từ ngày 19/02/2020 đến ngày 28/02/2020.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Điều 47 Bộ luật hình sự 2015. Giao Chi cục Thi hành án huyện Đ tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo là: 01 phong bì màu trắng dán kín, niêm phong số 535/2020 “Bao gói” có đóng dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng và 01 phong bì màu trắng dán kín, niêm phong số 535/2020 “Hoàn mẫu m=7,5241 (g)” có đóng dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động màu đen loại bàn phím bấm đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Thoáng D.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/6/2020 của Chi cục Thi hành án huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Thoáng D phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo để xin Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- THA huyện Đ;
- Bị cáo;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

PHẠM QUỐC BẢO